



**Dự án** “Thúc đẩy tiếp cận tài chính cho các chuỗi giá trị bảo vệ rừng có đáp ứng giới”

## **ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU (TOR)**

**Tuyển chọn một đơn vị cung cấp dịch vụ truyền thông**  
(Chiến dịch truyền thông số 2)

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

|                             |  |
|-----------------------------|--|
| <b>Tên Dự án:</b>           | “Thúc đẩy tiếp cận tài chính cho các chuỗi giá trị bảo vệ rừng có đáp ứng giới” trên địa bàn khu vực Lục Yên, tỉnh Lào Cai do Liên minh Châu Âu (EU) tài trợ.  |
| <b>Nội dung hoạt động:</b>  | Chiến dịch truyền thông số 2: Xây dựng và phổ biến bộ video ngắn sáng tạo chia sẻ kinh nghiệm, mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái và tiêu dùng do phụ nữ tiên phong làm chủ, hướng đến thế hệ trẻ. |
| <b>Yêu cầu tuyển chọn:</b>  | Tuyển chọn một đơn vị cung cấp dịch vụ truyền thông thực hiện hợp đồng trọn gói xây dựng tối thiểu 08 video ngắn sáng tạo cho chiến dịch.  |
| <b>Sản phẩm chính:</b>      | Tối thiểu 08 video ngắn nhưng sáng tạo, được Sở Khoa học Công nghệ kiểm duyệt và phổ biến trên các phương tiện truyền thông (ưu tiên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam).                 |
| <b>Thời gian thực hiện:</b> | Từ tháng 7/2026 đến hết tháng 10/2026  |
| <b>Đơn vị chủ trì:</b>      | Hội Nhà Báo Việt Nam chủ trì phối hợp với Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền thông và YENBAI CDSH  |
| <b>Hạn nộp hồ sơ:</b>       | Ngày 30 tháng 6 năm 2026   |

Dự án “Thúc đẩy tiếp cận tài chính cho các chuỗi giá trị bảo vệ rừng có đáp ứng giới” trên địa bàn Lục Yên, tỉnh Yên Bái (cũ) nay là tỉnh Lào Cai, do EU tài trợ, đã được UBND Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc phê duyệt nội dung văn kiện dự án “Thúc đẩy tiếp cận tài chính cho các chuỗi giá trị bảo vệ rừng có đáp ứng giới” do Liên minh Châu Âu (EU) tài trợ. Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh Lào Cai là chủ khoản viện trợ, Trung tâm phát triển Khoa học công nghệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng (YENBAI CDSH) là đơn vị chủ trì thực hiện trong 4 năm từ tháng 11/2024 - 10/2028. Địa điểm thực hiện dự án: 6 xã khu vực Lục Yên, tỉnh Lào Cai.

Dự án có mục tiêu: Nâng cao quyền làm chủ của phụ nữ, đối với việc làm bền vững và cơ hội kinh doanh, trong nền kinh tế xanh và tuần hoàn.

## II. BỐI CẢNH VÀ LÝ DO TUYỂN DỤNG

Chương trình khởi nghiệp kinh doanh quốc gia do phụ nữ làm chủ (theo Quyết định số 939/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) nhằm thúc đẩy tinh thần kinh doanh của phụ nữ tại 63 tỉnh, thành phố của Việt Nam. Trong khuôn khổ Dự án, nhiều phụ nữ tại địa bàn Lục Yên đã tiên phong xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái, kinh doanh và tiêu dùng thân thiện với môi trường, mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế và bảo vệ rừng. Đây là những kinh nghiệm, mô hình tốt cần được chia sẻ rộng rãi, đặc biệt tới thế hệ trẻ, nhằm lan tỏa, nhân rộng và thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng thân thiện với môi trường.

Chiến dịch truyền thông số 2 được triển khai thông qua Hợp đồng trọn gói với một nhà cung cấp dịch vụ truyền thông, do Hội Nhà Báo Việt Nam chủ trì, phối hợp với YENBAI CDSH thực hiện. CDSH tuyển dụng nhà cung cấp dịch vụ truyền thông để xây dựng các video phục vụ chiến dịch; Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm kiểm duyệt chất lượng hình ảnh và nội dung của các video trước khi phổ biến. Chiến dịch ưu tiên sử dụng mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam (các cơ quan báo chí, hội viên nhà báo, các nền tảng truyền thông liên kết) để phổ biến rộng rãi các video, qua đó tối đa hóa hiệu quả truyền thông tới thế hệ trẻ.

## III. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU CỦA HOẠT ĐỘNG

Mục đích: Chia sẻ những kinh nghiệm, mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái và tiêu dùng do phụ nữ tiên phong làm chủ có kết quả tốt, hướng đến thế hệ trẻ, nhằm thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng thân thiện với môi trường.

### Yêu cầu nhiệm vụ:

- Xây dựng tối thiểu 08 video ngắn nhưng sáng tạo, có thể phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông.
- Nội dung video phản ánh kinh nghiệm, mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái và tiêu dùng do phụ nữ tiên phong làm chủ, có kết quả tốt, được thể hiện sinh động, hấp dẫn, phù hợp với thế hệ trẻ.
- Các video được Sở Thông tin và Truyền thông kiểm duyệt về chất lượng hình ảnh và nội dung trước khi phổ biến.
- Phổ biến video rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, ưu tiên sử dụng mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam.

## IV. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI CÔNG VIỆC

- Khảo sát, lựa chọn các mô hình/cá nhân phụ nữ tiêu biểu trong sản xuất nông nghiệp sinh thái và tiêu dùng thân thiện với môi trường tại địa bàn dự án.

- Xây dựng đề cương, kịch bản chi tiết cho tối thiểu 08 video ngắn, bám sát chủ đề kinh nghiệm/mô hình do phụ nữ tiên phong làm chủ, đảm bảo tính sáng tạo, hấp dẫn, phù hợp định dạng phổ biến trên các phương tiện truyền thông (truyền hình, mạng xã hội, nền tảng số), hướng đến thế hệ trẻ.
- Tổ chức ghi hình, biên tập, dựng và hoàn thiện hậu kỳ tối thiểu 08 video ngắn.
- Gửi video cho Sở Khoa học Công nghệ kiểm duyệt chất lượng hình ảnh và nội dung; chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến kiểm duyệt (nếu có).
- Phối hợp với Hội Nhà Báo Việt Nam, YENBAI CDSH thống nhất kế hoạch và kênh phổ biến, ưu tiên sử dụng mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam.
- Hỗ trợ đăng tải, phổ biến video trên các trang thông tin của đối tác dự án sau khi được kiểm duyệt.

## V. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

| Bước | Nội dung công việc  |
|------|---|
| 1    | YENBAI CDSH xây dựng yêu cầu kỹ thuật (TOR) tuyển chọn nhà cung cấp dịch vụ truyền thông để xây dựng video ngắn.  |
| 2    | Thông báo mời thầu/mời chào giá, tổ chức tuyển chọn, đánh giá hồ sơ và ký hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ truyền thông uy tín, có chuyên môn phù hợp.                       |
| 3    | YENBAI CDSH và Hội Nhà Báo Việt Nam thống nhất đề cương nội dung, danh mục mô hình/nhân vật phụ nữ tiêu biểu cho tối thiểu 08 video.  |
| 4    | Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông khảo sát thực địa và xây dựng kịch bản chi tiết cho từng video.   |
| 5    | Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông tổ chức ghi hình tại các mô hình/địa bàn đã được lựa chọn.  |
| 6    | Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông biên tập, dựng và hoàn thiện hậu kỳ tối thiểu 08 video ngắn.  |
| 7    | Sở Khoa học Công nghệ kiểm duyệt chất lượng hình ảnh và nội dung của các video; nhà cung cấp dịch vụ chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến kiểm duyệt (nếu có).                   |
| 8    | Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông, YENBAI CDSH phối hợp với Hội Nhà Báo Việt Nam thống nhất kế hoạch, kênh phổ biến, ưu tiên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam. |
| 9    | Phổ biến các video trên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam và các phương tiện truyền thông khác.   |
| 10   | Theo dõi, tổng hợp kết quả truyền thông và báo cáo kết thúc hoạt động.  |

## VI. SẢN PHẨM BÀN GIAO

| STT | Sản phẩm bàn giao   | Thời hạn dự kiến |
|-----|---|------------------|
| 1   | Đề cương nội dung, danh mục mô hình/nhân vật và kịch bản tổng thể cho tối thiểu 08 video ngắn.                                | Tháng 7/2026     |
| 2   | Tối thiểu 04 video ngắn hoàn chỉnh (đợt 1), đã được Sở Khoa học và Công nghệ kiểm duyệt.                                      | Tháng 8/2026     |
| 3   | Tối thiểu 04 video ngắn còn lại hoàn chỉnh (đợt 2), đã được Sở Khoa học và Công nghệ kiểm duyệt.                              | Tháng 9/2026     |
| 4   | Xác nhận/bằng chứng phổ biến video trên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam và các phương tiện truyền thông khác. | Tháng 9-10/2026  |
| 5   | Báo cáo kết thúc Chiến dịch số 2, kèm đường link/bằng chứng các video đã phổ biến.  | Tháng 10/2026    |

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN VAI TRÁCH NHIỆM

| Đơn vị                                   | Vai trò / Trách nhiệm  |
|--|--|
| <b>CDSH</b>                              | Chủ trì tuyển dụng nhà cung cấp dịch vụ truyền thông để xây dựng video ngắn; điều phối chung, giám sát tiến độ, chất lượng và ngân sách.   |
| <b>CECR</b>                              | Phối hợp tuyển dụng nhà cung cấp dịch vụ; giám sát kỹ thuật, đảm bảo nội dung đúng định hướng nông nghiệp sinh thái, tiêu dùng thân thiện với môi trường, có đáp ứng giới.         |
| <b>Hội Nhà Báo Việt Nam</b>              | Chủ trì thực hiện chiến dịch; phối hợp xây dựng nội dung, lựa chọn mô hình/nhân vật; ưu tiên sử dụng mạng lưới truyền thông (cơ quan báo chí, hội viên nhà báo) để phổ biến video. |
| <b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>      | Kiểm duyệt chất lượng hình ảnh và nội dung của các video trước khi phổ biến.   |
| <b>Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông</b> | Xây dựng kịch bản và sản xuất tối thiểu 08 video ngắn sáng tạo theo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ đã thống nhất; chỉnh sửa theo ý kiến kiểm duyệt; bàn giao sản phẩm hoàn chỉnh.     |

## VIII. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG

- Có uy tín, năng lực và kinh nghiệm sản xuất video ngắn/nội dung truyền thông sáng tạo cho các nền tảng đa phương tiện.
- Có đội ngũ nhân sự chuyên môn: đạo diễn/biên tập nội dung, kỹ thuật quay - dựng, đồ họa/motion, đảm bảo chất lượng hình ảnh, âm thanh chuyên nghiệp, phong cách hấp dẫn, phù hợp thế hệ trẻ.
- Có kinh nghiệm khảo sát thực địa, làm việc với cộng đồng và phụ nữ làm chủ mô hình tại địa bàn dự án (khu vực Lục Yên, tỉnh Lào Cai).

- Hiểu biết về bình đẳng giới, nông nghiệp sinh thái, sản xuất - tiêu dùng thân thiện với môi trường là một lợi thế.
- Có khả năng phối hợp với sở Khoa học và Công nghệ để hoàn thiện video đáp ứng yêu cầu kiểm duyệt về chất lượng hình ảnh và nội dung.
- Có khả năng phối hợp với Hội Nhà Báo Việt Nam để phổ biến sản phẩm trên mạng lưới truyền thông.
- Đảm bảo tiến độ sản xuất tối thiểu 08 video theo kế hoạch đã thống nhất.

## IX. KẾT QUẢ DỰ KIẾN

- Tối thiểu 08 video ngắn sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái và tiêu dùng do phụ nữ tiên phong làm chủ được sản xuất hoàn chỉnh.
- Các video được Sở Khoa học Công nghệ kiểm duyệt, đáp ứng yêu cầu về chất lượng hình ảnh và nội dung.
- Video được phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, ưu tiên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam, tiếp cận hiệu quả thế hệ trẻ, góp phần thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng thân thiện với môi trường.

## X. KẾ HOẠCH THỜI GIAN

| Thời gian              | Nội dung chính   |
|------------------------|--|
| <b>Tháng 6/2026</b>    | Xây dựng TOR, tuyển chọn và ký hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ truyền thông; xây dựng đề cương, danh mục mô hình/nhân vật cho video. |
| <b>Tháng 7/2026</b>    | Khảo sát thực địa, xây dựng kịch bản chi tiết cho 08 video; bắt đầu ghi hình đợt 1.  |
| <b>Tháng 8/2026</b>    | Hoàn thiện ghi hình, biên tập 04 video đợt 1; Sở Thông tin và Truyền thông kiểm duyệt; bắt đầu ghi hình đợt 2.                         |
| <b>Tháng 9/2026</b>    | Hoàn thiện biên tập 04 video đợt 2; Sở Khoa học và Công nghệ kiểm duyệt; phối hợp Hội Nhà Báo Việt Nam phổ biến đợt 1.                 |
| <b>Tháng 9-10/2026</b> | Phổ biến toàn bộ 08 video trên mạng lưới truyền thông của Hội Nhà Báo Việt Nam và các phương tiện truyền thông khác.                   |
| <b>Tháng 10/2026</b>   | Tổng hợp kết quả truyền thông; báo cáo kết thúc hoạt động.   |

## XI. NGÂN SÁCH VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Chi phí xây dựng tối thiểu 08 video ngắn theo hợp đồng dịch vụ với nhà cung cấp, trên cơ sở dự toán được YENBAI CDSH phê duyệt.

- Thanh toán theo tiến độ hoàn thành và bàn giao các sản phẩm nêu tại Mục VI, có xác nhận của CDSH.
- Mức ngân sách cụ thể: Theo thỏa thuận Hợp đồng trọn gói với Nhà cung cấp dịch vụ truyền thông.

## **XII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN (NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ)**

***Đơn vị/nhà cung cấp dịch vụ truyền thông quan tâm vui lòng gửi hồ sơ gồm:***

- Hồ sơ năng lực, giấy phép hoạt động liên quan đến sản xuất video/truyền thông.
- Đề xuất kỹ thuật: ý tưởng/concept sơ bộ cho tối thiểu 08 video ngắn, phương pháp triển khai.
- Danh sách nhân sự chủ chốt (đạo diễn/biên tập, kỹ thuật quay - dựng) và portfolio các sản phẩm video/nội dung số tương tự đã thực hiện.
- Đề xuất tài chính (dự toán chi phí sản xuất).
- Kế hoạch tiến độ thực hiện dự kiến.

## **XIII. THỜI HẠN VÀ ĐỊA CHỈ NỘP HỒ SƠ**

Hạn nộp hồ sơ: Ứng viên nộp hồ sơ điện tử (email) hoặc nộp trực tiếp tại văn phòng: Trung tâm phát triển Khoa học công nghệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Địa chỉ: Số 332, Đ. Đinh Tiên Hoàng, P. Văn Phú, Tỉnh Lào Cai trước **17h00 ngày 30 tháng 6 năm 2026**. Điện thoại: Chị Nguyễn Thị Bích Phương; Số điện thoại: **0903.422.427**. Email: **bichphuongcdsh@gmail.com**.

*YENBAI CDSH chỉ liên hệ làm việc với các nhà cung cấp dịch vụ có hồ sơ đáp ứng đầy đủ yêu cầu của TOR. Mọi thông tin trong hồ sơ sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích tuyển chọn của hoạt động này.*